

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Đinh Thành Nam.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2025/QĐ-TA ngày 29 tháng 7 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Trần Minh T**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/8/1984.

Căn cước công dân số: 035084005086. Ngày cấp: 21/4/2024. Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: Xã B, tỉnh Ninh Bình

Nơi thường trú: Thôn Đội 3, xã Bình An, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở: Thôn Đội 3, xã Bình An, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Ngày 28/9/2022 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 26/9/2011, Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 17/01/2017, Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 (Ba) năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Con ông: Trần Minh Q (đã chết) và bà: Trần Thị T1.

Anh T có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Trần Thị Ngọc L - Phó Trưởng Công an xã B, tỉnh Ninh Bình.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình:* Bà Nguyễn Thị Thúy Tình - Kiểm sát viên.

3. *Những người khác được yêu cầu tham gia phiên họp:* Không.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T vì có hành vi vi phạm như sau:

Ngày 16/7/2024, bà Trần Thị T1, sinh năm 1964 ở Thôn Đ, xã B, tỉnh Ninh Bình có đơn đề nghị về việc con trai bà là anh Trần Minh T, sinh năm 1984 ở cùng địa chỉ nghiện ma túy từ lâu loại Heroin, anh T thường xuyên sử dụng và cáu gắt, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình. Hiện bà T1 đi làm ăn không thường xuyên ở địa phương nên không có khả năng quản lý anh T và đề nghị Công an xã B, tỉnh Ninh Bình và cơ quan các cấp có thẩm quyền lập hồ sơ đưa Trần Minh T đi cai nghiện bắt buộc.

Ngày 16/7/2025, Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đã triệu tập anh Trần Minh T lên làm việc, T đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2012 đến nay và thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroin, bằng hình thức: Hít, tần suất: 02 ngày/lần, lần sử dụng gần nhất là ngày 15/7/2025. Mặc dù gia đình đã can ngăn, giáo dục nhiều lần nhưng T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy.

Căn cứ theo đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của Trần Minh T, ngày 17/7/2025 Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Trần Minh T, hình thức: Thử nước tiểu. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã B, Trung tâm y tế B xác định Trần Minh T nghiện ma túy, loại Heroine.

Căn cứ quy định của pháp luật, ngày 17/7/2025 Công an xã B, tỉnh Ninh Bình, đã ra Thông báo số 01/TB về thời hạn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế cho Trần Minh T. Ngày 21/7/2025, Trần Minh T đã có đơn đề nghị không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng hình thức thay thế. Hành vi trên của Trần Minh T đã vi phạm vào điểm a

khoản 1 điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Ngày 21/7/2025, Công an xã B đã lập Biên bản vi phạm số 02/BB-VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Trần Minh T. Cùng ngày, Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đã lập hồ sơ, ra Thông báo số 03/TB về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Trần Minh T tuy có nơi cư trú ổn định tại Thôn Đ, xã B, tỉnh Ninh Bình nhưng đại diện gia đình là bà Trần Thị T1 (mẹ đẻ T) đã từ chối việc quản lý với lý do T là người đã nghiện ma túy nhiều năm, gia đình đã nhiều lần động viên nhưng T vẫn không tiến bộ và đề nghị cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình quản lý T trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 21/7/2025, Trưởng Công an xã B, tỉnh Ninh Bình có văn bản số 04/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đề nghị đưa Trần Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình với thời hạn 24 (*Hai mươi bốn*) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình phát biểu ý kiến: Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình và các cơ quan chức năng đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật. Đề nghị Toà án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T theo đề nghị của Công an xã B.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào lời trình bày, tranh luận tại phiên họp, Thẩm phán phiên họp nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 21/7/2025, Trưởng Công an xã B, tỉnh Ninh Bình có văn bản số 04/ĐN-CNBB đề nghị xem xét đưa Trần Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng, chống ma túy năm 2021 và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ

tục xem xét Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân năm 2022.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Căn cứ bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Minh T ngày 17/7/2025, biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 21/7/2025 của Công an xã B, tỉnh Ninh Bình thì Trần Minh T là người nghiện ma túy nhưng có đơn đề nghị không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, tính đến thời điểm Toà án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu luật định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thủ tục: Trần Minh T đã được Toà án tổng đạt các văn bản tố tụng và quyết định mở phiên họp đúng quy định của pháp luật nên Toà án tiến hành phiên họp theo quy định tại Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân năm 2022.

Về nội dung: Căn cứ Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 21/7/2025 của Công an xã B, tỉnh Ninh Bình; phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã B, Trung tâm y tế B và lời trình bày của Trần Minh T, thể hiện Trần Minh T là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Trần Minh T là nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Xét thấy Trần Minh T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật đó là nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, Công an xã B, tỉnh Ninh Bình căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T là có cơ sở chấp nhận.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: Trần Minh T không có công việc ổn định đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội; có nhân thân xấu và có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xoá án tích, lại thực hiện hành vi vi phạm hành chính nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy cần áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T là cần thiết.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa Trần

Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Công an xã B, tỉnh Ninh Bình, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và nhân thân của người bị đề nghị.

Về quyền khiếu nại: Trần Minh T được quyền khiếu nại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2022.

- Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

- Điều 3, Điều 20, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

- Điều 7, Điều 8 và Điều 11 thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC01/3/2025 quy định về xử lý vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước do Bộ trưởng Bộ C1 - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, kể từ ngày Trần Minh T bị quản lý để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 17/7/2025.

3. Cơ sở tiếp nhận: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình. Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, tổ chức có liên quan biết.

4. Người bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án, Công an xã B, tỉnh Ninh Bình có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình có quyền kháng nghị đối với Quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị,

kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an xã B, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- VKSND Khu vực 6 - Ninh Bình;
- Công an xã Bình An, tỉnh Ninh Bình;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thành Nam